

Số: 83/2023/QĐST-HNGĐ

Hà Tĩnh, ngày 22 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Bùi Minh Thư

Thư ký phiên họp: Bà Trương Thị Minh Hiền – Thư ký TAND tỉnh Hà Tĩnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thùy L – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 113/2023/TLST-HNGĐ ngày 14/8/2023 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, theo Quyết định mở phiên họp số 76/2023/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2023; gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Chị Nguyễn Thị T; Sinh năm: 1988; xin vắng mặt.

Trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Anh Nguyễn Cao C; sinh năm: 1984

Nơi ĐKNKTT trước khi xuất cảnh: Tổ dân phố 5, thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Hiện đang lao động tại Ba Lan; xin vắng mặt.

Người nhận tài liệu theo ủy quyền của anh C:

Ông Nguyễn Văn N; Địa chỉ: Tổ dân phố 5, thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình ngày 17/6/2023 và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Cao C trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Cao C đăng ký kết hôn ngày 20/5/2014 tại UBND xã Nghi Hoa, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là tự nguyện, không bị cưỡng ép hay lừa dối. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc và có hai con chung. Do điều kiện kinh tế nên năm 2022 vợ chồng bàn bạc để anh C đi lao động tại Ba Lan, thời gian đầu vợ chồng vẫn liên lạc với nhau bình thường.

Sau đó vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, vợ chồng không không tin tưởng nhau dẫn đến cãi vã, vợ chồng ly thân nhau từ tháng 8 năm 2022 cho đến nay. Hiện nay, hôn nhân đã rơi vào tình trạng bế tắc, cả hai không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận anh chị thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Anh C Nguyễn Cao C và chị Nguyễn Thị T xác định có 02 con chung là Nguyễn Gia L, sinh ngày 02/01/2015 và Nguyễn Đăng K, sinh ngày 21/01/2021. Anh chị thống nhất giao hai con chung cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; vấn đề cấp cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung:

Anh C Nguyễn Cao C và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện VKSND tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau đã đề nghị Tòa án áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, 123, 127 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Về tình cảm: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Cao C.

- Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Gia L, sinh ngày 02/01/2015 và Nguyễn Đăng K, sinh ngày 21/01/2021 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; vấn đề cấp cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình; ý kiến trình bày của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên họp; Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng:

Anh Nguyễn Cao C hiện đang sinh sống và làm việc tại Ba Lan. Theo thông tin cung cấp của cục Quản lý xuất nhập cảnh – Bộ Công an tại công văn số 21852/QLXNC-P5 ngày 23/8/2023 về việc cung cấp thông tin xuất nhập cảnh thì anh C đã xuất, nhập cảnh 11 lần, lần xuất cảnh gần nhất là ngày 12/8/2022 và hiện chưa có thông tin nhập cảnh về nước nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 29, Điều 37, Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự.

Anh Nguyễn Cao C có đơn xin giải quyết vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ việc và ủy quyền việc giao nhận tài liệu chứng cứ cho bố anh là ông Nguyễn Văn N. Chị Nguyễn Thị T vì điều kiện công việc phải đi làm ăn xa nên có đơn xin được giải quyết vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 367 Bộ Luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt anh C, chị T theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

Anh Nguyễn Cao C hiện đang sinh sống tại Ba Lan. Do chữ ký, chữ viết của anh C tại Đơn trình bày ý kiến về việc Hôn nhân gia đình; đơn đề nghị giải quyết vắng mặt đều không có chứng thực chữ ký, chữ viết. Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Tĩnh giám định chữ ký, chữ viết của anh C trong các văn bản trên so với chữ ký, chữ viết của anh trong Giấy chứng nhận kết hôn. Tại Kết luận giám định số 792/KL - KTHS ngày 25/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Tĩnh xác định: “Chữ ký, chữ viết đề tên Nguyễn Cao C dưới mục “Người viết đơn” trên “Đơn trình bày ý kiến về việc Hôn nhân gia đình” (tài liệu cần giám định ký hiệu A1), trên “Đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt” (tài liệu cần giám định ký hiệu A2), so với chữ ký đứng tên Nguyễn Cao C” dưới mục “Chồng” trên “Giấy chứng nhận kết hôn” (tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M) là do cùng một người ký và viết ra”. Như vậy, có căn cứ để xác định nội dung trong các văn bản trên thể hiện ý chí, nguyện vọng của anh Nguyễn Cao C.

[2.1] Quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Cao C đăng ký kết hôn ngày 20/5/2014 tại UBND xã Nghi Hoa, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, hôn nhân tự nguyện không bị ép buộc. Căn cứ quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận cho đến năm 2022 vợ chồng bàn bạc để anh C đi lao động tại Ba Lan. Thời gian đầu vợ chồng vẫn liên lạc với nhau bình thường. Sau đó vợ chồng bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, vợ chồng không tin tưởng nhau dẫn đến cãi vã và ly thân nhau từ tháng 8 năm 2022 cho đến nay. Hiện nay cả hai xét thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, các thành viên gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau... nhưng cuộc hôn nhân của chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Cao C không đạt được mục đích đó. Việc anh C và chị T thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, xuất phát từ ý chí của cả hai bên, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên cần được chấp nhận.

[2.2] Quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Cao C xác định có 02 con chung là Nguyễn Gia L, sinh ngày 02/01/2015 và Nguyễn Đăng K, sinh ngày 21/01/2021. Anh chị thống nhất giao hai con chung cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; vấn đề cấp cấp dưỡng nuôi con các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sự thỏa thuận này của các đương sự là phù hợp,

đúng quy định của pháp luật nên căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải việc dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 81, 82, 83, Điều 88, Điều 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 361, 367, 369, 370, 371; 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 35, 36, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Cao C.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Gia L, sinh ngày 02/01/2015 và Nguyễn Đăng K, sinh ngày 21/01/2021 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành; đủ 18 tuổi vẫn đề cấp cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Nguyễn Cao C có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, Tòa miễn xét.

4. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 300.000đ lệ phí việc ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng đã nộp tại biên lai số 0000576 ngày 11/8/2023 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Nghi Hoa, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP;

THẨM PHÁN – CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP

Bùi Minh Thư